

**CÔNG TY TNHH NỘI THẤT TRƯỜNG QUANG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NỘI THẤT TRƯỜNG QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG QUANG FURNITURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY NỘI THẤT TRƯỜNG QUANG

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703091528

**3. Ngày thành lập:** 31/10/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

5/12 đường ĐT 743, Khu phố Tân Long, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0974111226

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống sưởi và điều hoà không khí<br>- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước                                                | 4322                                                         |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn các loại:<br>- Đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;<br>- Giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.                                                                          | 4649                                                         |
| 3.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)                                                                                                                                                                                          | 4662                                                         |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                       | 4663                                                         |
| 5.  | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình<br>Chi tiết: Sửa chữa tủ lạnh, lò nấu, lò nướng, máy giặt, máy vắt, máy sấy quần áo, điều hòa nhiệt độ gia đình...                                                                                        | 9522                                                         |
| 6.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                                                                                           | 7110                                                         |
| 7.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.                                                                                                                                                                     | 7410(Chính)                                                  |
| 8.  | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                                                                                | 1610                                                         |
| 9.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết: Gia công cơ khí (trừ xử lý và tráng phủ kim loại)                                                                                                                                   | 2592                                                         |
| 10. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                | 4933                                                         |
| 11. | Vệ sinh chung nhà cửa<br>(Vệ sinh căn hộ, nhà riêng, văn phòng, cửa hàng...)                                                                                                                                                                  | 8121                                                         |
| 12. | Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt<br>(Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, hệ thống điều hòa không khí, ống thông gió, các bộ phận của ống)                 | 8129                                                         |
| 13. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế<br>Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn ghế, hàng thủ công mỹ nghệ từ gỗ, sắt, nhôm, inox                                                                                                                         | 3100                                                         |
| 14. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                             | 4101                                                         |
| 15. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                       | 4102                                                         |
| 16. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                  | 4212                                                         |
| 17. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                             | 4312                                                         |
| 18. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                         | 4321                                                         |
| 19. | (Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện) | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên  | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức      | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐẶNG KHẮC TRIỆU | Việt Nam  | Thôn Trường Quang, Xã Minh Nghĩa, Huyện Nông Công, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam | 950.000.000           | 50,000    | 038090045454                                                                                            |         |
| 2   | HÀ HỮU THẢO     | Việt Nam  | Thành phố Cần Thơ, Việt Nam                                                 | 950.000.000           | 50,000    | 038089041506                                                                                            |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐẶNG KHẮC TRIỆU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 10/08/1990

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038090045454

Ngày cấp: 20/02/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thôn Trường Quang, Xã Minh Nghĩa, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: 5/12 đường ĐT 743, Khu phố Tân Long, Phường Tân Đông Hiệp,  
Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương